

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ**

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: **Y**; Chuyên ngành: **Nội khoa**

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **NGUYỄN VĂN TUẤN**

2. Ngày tháng năm sinh: 18 - 11 - 1975; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh ; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán: xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố: Xã Hưng Thành - Huyện Hưng Nguyên - Tỉnh Nghệ An.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố, phường, quận, thành phố hoặc xã, huyện, tỉnh): Khối 15 - Phường Cửa Nam - Thành phố Vinh - Tỉnh Nghệ An.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Nguyễn Văn Tuấn - Bộ môn Nội tổng hợp, Trường Đại học Y khoa Vinh, 161 - Nguyễn Phong Sắc - Phường Hưng Dũng - Thành phố Vinh - Tỉnh Nghệ An.

Điện thoại di động: 0983 767134 ;

E-mail: vantuan@vnu.edu.vn hoặc tuansminh1975@gmail.com

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng 11 năm 2000 đến tháng 8 năm 2003: Giáo viên Bộ môn Nội, Trường Trung học Y tế Nghệ An.

Từ tháng 9 năm 2003 đến tháng 8 năm 2011: Giảng viên Bộ môn Nội - Trường Cao đẳng Y tế Nghệ An.

Từ tháng 9 năm 2011 đến tháng 12 năm 2015: Giảng viên Bộ môn Nội, Trường Đại học Y khoa Vinh.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Từ tháng 01 năm 2016 đến tháng 8 năm 2019: Giảng viên, Trưởng Bộ môn Nội tổng hợp, Trường Đại học Y khoa Vinh.

Từ tháng 9 năm 2019 đến tháng 6 năm 2020: Giảng viên, Trưởng khoa Y học lâm sàng hệ Nội kiêm trưởng Bộ môn Nội tổng hợp, Trường Đại học Y khoa Vinh.

Từ tháng 7 năm 2020 đến 5 năm 2023: Giảng viên, Phó Hiệu trưởng, kiêm Trưởng BM Nội tổng hợp, Trường Đại học Y khoa Vinh.

Từ tháng 6 năm 2023 đến nay: Giảng viên, Hiệu trưởng, kiêm Trưởng BM Nội tổng hợp, Trường Đại học Y khoa Vinh.

Chức vụ hiện nay: Hiệu trưởng, Trưởng BM Nội tổng hợp - Trường Đại học Y khoa Vinh.

Chức vụ cao nhất đã qua: Hiệu trưởng - Trường Đại học Y khoa Vinh.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Y khoa Vinh

Địa chỉ cơ quan: 161 - Nguyễn Phong Sắc - Phường Hưng Dũng - Thành phố Vinh - Tỉnh Nghệ An.

Điện thoại cơ quan: 02383524062

Thỉnh giảng tại các cơ sở giáo dục đại học: Trường Đại học Y dược Thái Bình

8. Đã nghỉ hưu từ tháng: chưa nghỉ hưu

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo

- Được cấp bằng ĐH ngày 25 tháng 8 năm 1998, ngành: Y, chuyên ngành: Bác sĩ đa khoa

Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Y khoa Hà Nội - Việt Nam.

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 18 tháng 12 năm 2003, ngành: Y; chuyên ngành: Nội khoa.

Nơi cấp bằng Thạc sĩ: Trường Đại học Y Dược Huế - Đại học Huế.

- Được cấp bằng TS ngày 15 tháng 12 năm 2015, ngành: Y; chuyên ngành: Nội Thận - Tiết niệu.

Nơi cấp bằng TS: Trường Đại học Y Dược Huế - Đại học Huế

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: Chưa

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Y Dược Thái Bình.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Y

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

- Hướng nghiên cứu về dịch tễ học các bệnh lý nội khoa
- Hướng nghiên cứu về đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng, điều trị và theo dõi các bệnh lý nội khoa

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn chính 02 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ, 02 học viên Bác sĩ CK2 bảo vệ thành công luận văn Bác sĩ chuyên khoa cấp II và hướng dẫn phụ 01 học viên cao học bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ.
- Đã chủ nhiệm 01 đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh, chủ nhiệm 06 đề tài khoa học cấp cơ sở, tham gia 01 đề tài khoa học cấp tỉnh và 03 đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở đã nghiệm thu.
- Đã công bố 85 bài báo khoa học, trong đó có 03 bài báo khoa học công bố trên tạp chí quốc tế có uy tín.
- Đã được cấp bằng độ quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: không
- Số lượng sách đã xuất bản 03, trong đó 03 sách thuộc nhà xuất bản có uy tín;
- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ năm 2020 (Quyết định số 97/QĐ-TTg ngày 16/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ).
- Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo năm 2020 (Quyết định số 2681/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
- Danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp tỉnh năm 2018 (Quyết định số 4370/QĐ-UBND ngày 01/10/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An).
- Kỷ niệm chương “Vì thế hệ trẻ” về thành tích đóng góp vào sự nghiệp giáo dục thế hệ trẻ và xây dựng tổ chức Đoàn (Quyết định số 259/QĐ/TWĐTN ngày 15/9/2020 của Ban chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh).
- Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An vì đã có thành tích tiêu biểu trong lĩnh vực Khoa học và Công Nghệ, góp phần vào sự nghiệp phát triển Kinh tế - Xã hội trên địa bàn tỉnh Nghệ An (Quyết định số 2569/QĐ-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An).

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SU'

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo

Trong hoạt động giảng dạy cũng như nghiên cứu khoa học, trên cương vị vừa là thầy giáo, vừa là thầy thuốc, bản thân tôi không ngừng phấn đấu vươn lên, tu dưỡng đạo đức, xây dựng lối sống lành mạnh trong sáng. Luôn gương mẫu trong công tác, học tập cũng như trong cuộc sống. Là người thầy tôi luôn được sinh viên, học viên kính trọng, đồng nghiệp quý mến, tin tưởng. Tôi luôn tự hào được đóng góp công sức nhỏ bé của mình vào sự nghiệp chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân. Tôi tự đánh giá:

- Đảm bảo các tiêu chuẩn của nhà giáo quy định tại Điều 67 - Luật Giáo dục.
- Có đủ khả năng thực hiện nhiệm vụ của nhà giáo quy định tại Điều 69 - Luật Giáo dục.
- Có tính trung thực, tính hợp tác với đồng nghiệp và khách quan trong công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học.
- Có đủ sức khỏe để tiếp tục giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 12 năm

(Khai cụ thể ít nhất 6 năm học, trong đó có 3 năm học cuối tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ)

(Căn cứ chế độ làm việc đối với giảng viên theo quy định hiện hành)

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng Ths/CK 2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã hướng dẫn	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/giờ quy đổi/số giờ định mức*
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2018 - 2019				01	206	82	288/331/216
2	2019 - 2020			02	02	236	65	301/381/203
3	2020 - 2021			01	02	65	52	117/156/54
3 năm học cuối								
4	2021 - 2022				02	63	52	115/154/54
5	2022 - 2023			01		60	52	112/150/60
6	2023 - 2024				01	70	56	126/156/45

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước (*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số [36/2010/TT-BGDĐT](#) ngày 15/12/2010 và Thông tư số [18/2012/TT-BGDĐT](#) ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Ngôn ngữ Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ nămđến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; Tại nước: năm...

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước :

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: Trường Đại học Nha Trang; Số bằng: 274805; năm cấp: 2020

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ :

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Bằng tốt nghiệp Đại học Ngôn ngữ Anh.

4. Hướng dẫn thành công NCS làm luận án TS và học viên làm luận văn ThS (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)

TT	Họ tên NCS hoặc HV	Đối tượng		Trách nhiệm HD		Thời gian hướng dẫn từ đến ...	Cơ sở đào tạo	Năm được cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
Học viên cao học								
1	Từ Thị Kim Quế		x	x		Tháng 10/2016 đến 7/2017	Trường Đại học Vinh	2017
2	Nguyễn Thị Hương		x	x		Tháng 3/2021 đến 11/2021	Trường Đại học Điều dưỡng Nam Định	2021
3	Nguyễn Văn Hải		x		x	Tháng 11/2022 đến 11/2023	Trường Đại học Y khoa Vinh	2024
Học viên Bác sĩ chuyên khoa cấp 2								
4	Phạm Sỹ Hùng		x	x		Tháng 01/2020 đến 12/2020	Trường Đại học Y Dược Hải Phòng	2021
5	Lưu Đình Bình		x	x		Tháng 01/2020 đến 12/2020	Trường Đại học Y Dược Hải Phòng	2021

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai số lượng NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn	Xác nhận của CSGDDH (Số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận tiến sĩ						

II Sau khi được công nhận tiến sĩ							
1	Transforming Growth factor-beta-1 (TGF-beta-1) và high sensitivity C - reactive protein (hs-CRP) trong bệnh lý thận mạn	Sách chuyên khảo Số đăng ký xuất bản: 510-2021/CXBIPH/4-15/YH; Quyết định xuất bản: 37/QĐ-XBYH ngày 03/3/ 2021; ISBN: 978-604-66-4804-8.	Nhà xuất bản Y học năm 2021	01	x	Trang 7-189	Quyết định số 255/QĐ-ĐHYKV-QLKH ngày 23/4/2021 của HT Trường ĐHYK Vinh về việc sử dụng sách phục vụ công tác đào tạo đại học và sau đại học.
2	Cẩm nang chăm sóc người bệnh thận nhân tạo chu kỳ trong thời kỳ Covid-19	Sách hướng dẫn Số đăng ký xuất bản: 2289-2022/CXBIPH/1-129/YH; Quyết định xuất bản: 388/QĐ-XBYH ngày 26/12/2021; ISBN: 978-604-66-5666-1.	Nhà xuất bản Y học năm 2022	11		Tham gia biên soạn	Quyết định số 988/QĐ-ĐHYKV-SDH ngày 21/6/2023 của HT Trường ĐHYK Vinh về việc sử dụng sách phục vụ đào tạo
3	Giáo trình dạy - học lâm sàng dựa trên năng lực	Giáo trình Số đăng ký xuất bản: 1166-2024/CXBIPH/2-50/YH; Quyết định xuất bản: 103/QĐ-XBYH ngày 15/4/2024; ISBN: 978-604-66-6617-2.	Nhà xuất bản Y học năm 2024	10	x	Trang 95-100, 111-119 và 211-213	Quyết định số 395/QĐ-ĐHYKV ngày 25/4/2024 của HT Trường ĐHYK Vinh về việc sử dụng sách phục vụ đào tạo

- Trong đó, sách chuyên khảo xuất bản ở NXB uy tín trên thế giới sau khi được công nhận PGS (đối với ứng viên chức danh GS) hoặc cấp bằng TS (đối với ứng viên chức danh PGS):

Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phản ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PC N/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/xếp loại kết quả
I	Trước khi được công nhận tiến sĩ				
ĐT1	Nghiên cứu nồng độ TGF-beta1 và hs-CRP huyết thanh ở bệnh nhân suy thận mạn điều trị bảo tồn	CN	Cấp cơ sở Quyết định số 333/QĐ-ĐHYKV-KHCN ngày 3/5/2012 của HT Trường ĐHYK Vinh	5/2012 đến 12/2012	Tháng 12/2012 Xếp loại: Xuất sắc
ĐT2	Nghiên cứu nồng độ hs-CRP huyết thanh ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát tại khoa Tim mạch, bệnh viện hữu nghị đa khoa tỉnh Nghệ An	CN	Cấp cơ sở Quyết định số 287/QĐ-ĐHYKV-KHCN ngày 14/4/2014 của HT Trường ĐHYK Vinh	5/2014 đến 11/2014	Tháng 12/2014 Xếp loại: A
ĐT3	Nghiên cứu tỷ lệ và một số yếu tố nguy cơ suy thận mạn tính ở người dân Nghệ An. Đề	CN	Cấp tỉnh Quyết định số 6123/QĐ-UBND ngày 19/12/2013 của Chủ tịch	Tháng 5/2014 đến 11/2015	Tháng 12/2015 Xếp loại: Xuất sắc

	xuất một số giải pháp dự phòng và nâng cao chất lượng điều trị		UBND tỉnh Nghệ An		
II	Sau khi được công nhận tiến sĩ				
ĐT1	Nghiên cứu tình trạng suy dinh dưỡng ở bệnh nhân suy thận mạn giai đoạn cuối lọc máu chu kỳ tại khoa Thận - Thận nhân tạo, Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An	CN	Cấp cơ sở Quyết định số 199/QĐ-ĐHYKV-KHCN ngày 10/3/2016 của HT Trường ĐHYK Vinh	2016	Tháng 06/2016 Xếp loại: Xuất sắc
ĐT2	Nghiên cứu tác dụng của luyện tập Yoga trên bệnh nhân tăng huyết áp độ I	CN	Cấp cơ sở Quyết định số 307/QĐ-ĐHYKV-KHCN ngày 14/4/2017 của HT Trường ĐHYK Vinh	5/2017 đến 11/2017	Tháng 11/2017 Xếp loại: Xuất sắc
ĐT3	Nghiên cứu giá trị dự báo nguy cơ loãng xương của chỉ số Osta ở phụ nữ mãn kinh tại phòng khám bệnh đa khoa Trường Đại học Y khoa Vinh	CN	Cấp cơ sở Quyết định số 215/QĐ-ĐHYKV-KHCN ngày 2/5/2018 của HT Trường ĐHYK Vinh	5/2018 đến 11/2018	Tháng 11/2018 Xếp loại: Xuất sắc
ĐT4	Chất lượng cuộc sống và một số yếu tố liên quan ở bệnh nhân viêm khớp dạng thấp điều trị tại Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An	CN	Cấp cơ sở Quyết định số 289/QĐ-ĐHYKV-KHCN ngày 11/3/2029 của HT Trường ĐHYK Vinh	3/2019 đến 12/2019	Tháng 12/2019 Xếp loại: Xuất sắc

ĐT5	Tuân thủ điều trị lao kháng thuốc và một số yếu tố liên quan của người bệnh tại Bệnh viện Phổi Nghệ An năm 2020	Thành viên	Cấp cơ sở Quyết định số 247/QĐ-ĐHYKV-QLKH ngày 31/3/2020 của HT Trường ĐHYK Vinh	4/2020 đến 12/2020	Tháng 12/2020 Xếp loại: Xuất sắc
ĐT6	Nghiên cứu đánh giá thực trạng nhiễm Human Papillomavirus và các yếu tố nguy cơ trên phụ nữ được tầm soát tổn thương cổ tử cung, đề xuất giải pháp phòng ngừa trên địa bàn tỉnh Nghệ An	Thành viên	Cấp tỉnh Quyết định số 3018/QĐ-UBND ngày 05/8/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An	2020-2021	Tháng 12/2021 Xếp loại: Xuất sắc
ĐT7	Đổi chiếu bảng điểm GerDQ với hình ảnh soi dạ dày - thực quản trong bệnh lý trào ngược dạ dày thực quản tại Bệnh viện Trường Đại học Y khoa Vinh.	Thành viên	Cấp cơ sở Hợp đồng số 612/HĐ-ĐHYKV-QLKH ngày 20/5/2022	5/2022 đến 12/2022	Tháng 12/2022 Xếp loại: Xuất sắc
ĐT8	Một số giải pháp quản lý công tác giáo dục y đức cho sinh viên trường Đại học Y khoa Vinh	Thành viên	Cấp cơ sở Quyết định số 1252/QĐ-ĐHYKV-QLKH ngày 21/12/2022 của HT Trường ĐHYK Vinh	5/2022 đến 12/2022	Tháng 12/2022 Xếp loại: Xuất sắc

Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1. Bài báo khoa học đã công bố

(Tách thành 2 giai đoạn: Đối với ứng viên chức danh PGS: Trước khi bảo vệ học vị TS và sau khi bảo vệ học vị TS; đối với ứng viên GS: Trước khi được công nhận chức danh PGS và sau khi được công nhận chức danh PGS)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập/số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận tiến sĩ							
1	Công tác y tế trường học tại TP. Vinh - Thực trạng và giải pháp	1	X	Nghiên cứu Y học - Đại học Y Hà Nội/ISSN: 0868-202X			Tập 68; số 3; trang: 542-547	5/2010
2	Nghiên cứu mật độ xương bằng phương pháp đo hấp phụ năng lượng tia X kép trên bệnh nhân hội chứng thận hư	3		Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1868			Tập 385; số đặc biệt/2011; trang: 102-108	9/2011
3	Tìm hiểu nồng độ protein phản ứng C độ nhạy cao trên bệnh nhân suy thận mạn giai đoạn	3		Y học thực hành/ISSN: 1859-1663			Số 769; trang: 527-531	2011

	cuối lọc máu chu kỳ							
4	Khảo sát rối loạn lipid máu ở bệnh nhân suy thận giai đoạn cuối lọc màng bụng	4		Y học thực hành/ISSN: 1859-1663			Số 805; trang: 477-483	3/2012
5	Khảo sát các mối tương quan của lipid máu ở bệnh nhân suy thận mạn lọc màng bụng	4		Y học thực hành/ISSN: 1859-1663			Số 805; trang: 511-518	3/2012
6	Khảo sát nồng độ TGF-beta1 huyết thanh ở bệnh nhân suy thận mạn điều trị bảo tồn	3	X	Tạp chí Y dược học - Đại học Y dược Huế/ISSN: 1859-3836			Số 15/2013; trang: 36-39	5/2013
7	Khảo sát nồng độ hs-CRP huyết thanh ở bệnh nhân suy thận mạn điều trị bảo tồn	3	X	Tạp chí Y dược học - Đại học Y dược Huế/ISSN: 1859-3836			Số 16/2013; trang: 51-53	9/2013
8	Khảo sát nồng độ TGF-beta1 huyết thanh ở người trưởng thành bình thường	3	X	Tạp chí Y dược học - Đại học Y dược Huế/ISSN: 1859-3836			Số 22+23/2014; trang: 90-93	11/2014
9	Khảo sát mối liên quan của nồng độ TGF-beta1 huyết thanh với tuổi, giới, BMI, huyết áp và mức lọc cầu thận ở bệnh	5	X	Tạp chí Y dược học - Đại học Y dược Huế/ISSN: 1859-3836			Số 28+29/2015; trang: 138-142	11/2015

	nhân bị bệnh thận mạn							
10	Khảo sát các mối liên quan của hs-CRP huyết thanh ở bệnh nhân bệnh thận mạn	3	X	Y học thực hành/ISSN: 1859-1663			Tập 952; Số 2/2015; trang: 50-52	2/2015
11	Nghiên cứu nồng độ hs-CRP huyết thanh ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát	2		Y học thực hành/ISSN: 1859-1663			Tập 959; số 4/2015; trang: 38-41	4/2015
12	Nghiên cứu mối liên quan giữa nồng độ hs-CRP với BMI, vòng bụng và lipid máu ở bệnh nhân tăng huyết áp	2		Y học thực hành/ISSN: 1859-1663			Tập 965; số 5/2015; trang: 183-185	5/2015
13	Khảo sát tình hình bệnh thận tiết niệu ở một số vùng dân cư tỉnh Nghệ An	2	X	Y học thực hành/ISSN: 1859-1663			Tập 987; số: 11/2015; trang: 91-95	11/2015
14	Tình hình suy thận mạn tính ở một số vùng dân cư tỉnh Nghệ An	2	X	KHCN Nghệ An/ISSN: 1859-1949			Số 12/2015; trang: 32-35	12/2015
II	Sau khi được công nhận tiến sĩ							
II.1	Bài báo quốc tế							
15	Evaluating the serum transforming growth factor-beta1 in chronic kidney disease caused by	5	X	Nephro-Urology Monthly/ISSN: e2251-7014	Scopus	0,6	Vol. 13; Issue 2; DOI: https://doi.org/10.5812/num	4/2021

	glomerulonephritis						onthly.113161	
16	Correlation between the ankle-brachial index and microalbuminuria with certain risk factors in type 2 diabetes patients	6	X	Cardiovascular Endocrinology & Metabolism/ISSN: 2574-0954	Scopus	4,0	Vol.10; Issue 4; pp:210-214; Doi: 10.1097/XCE.0000000000000251	12/2021
17	The level of plasma Cystatin C in the patients with chronic kidney disease	7	X	Nephro-Urology Monthly/ ISSN: e2251-7014	Scopus	0,3	Vol.14; No.2; DOI: https://doi.org/10.5812/numonthly-123517	5/2022
18	The Diagnosis value of Osteoporosis Self-assessment Tool for Asian in Vietnamese postmenopausal women	4	X	<i>Open Access Macedonian Journal of Medical Sciences/eISSN: 1857-9655</i>			Vol.10; No.B; pp: 1089-9655; Doi: https://doi.org/10.3889/oamjms.2022.8965	4/2022
II.2 Bài báo trong nước								
19	Nghiên cứu tình trạng đề kháng insulin bằng chỉ số HOMA2 ở bệnh nhân Đái tháo đường typ2	3		Y học thực hành/ISSN: 1859-1663			Tập 1085; số số 11/2018; trang: 134-137	11/2018

	điều trị tại bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An							
20	Dự phòng huyết khối bằng thuốc chống đông kháng Vitamin K ở bệnh nhân rung nhĩ do hẹp van hai lá tại khoa Nội Tim mạch, Bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An	2	X	Y học thực hành/ISSN: 1859-1663			Số 1070-2018; trang: 35-39	2018
21	Chất lượng cuộc sống của bệnh nhân viêm khớp dạng thấp điều trị tại bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An	2	X	Y học thực hành/ISSN: 1859-1663			Tập 1125; số 1/2020; trang: 51-54	1/2020
22	Rối loạn điện giải và các yếu tố liên quan ở bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối chưa điều trị thay thế thận	2	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1868			Tập 495; số đặc biệt tháng 10/2020; trang: 649-656	10/2020
23	Rối loạn lo âu ở bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối lọc máu chu kỳ tại bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An	2	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1868			Tập 495; số đặc biệt tháng 10/2020; trang: 643-648	10/2020

24	Thực trạng kiểm soát huyết áp ở bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối tại bệnh viện Hữu nghị đa khoa Nghệ An	3		Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1868			Tập 495; số đặc biệt tháng 10/2020; trang: 694-700	10/2020
25	Mối liên quan giữa nồng độ Osteocalcin huyết thanh với thành phần khối cơ thể ở bệnh nhân nữ đái tháo đường typ 2	2		Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1868			Tập 495; số đặc biệt tháng 10/2020; trang: 419-425	10/2020
26	Giá trị chẩn đoán loãng xương của Osteocalcin ở bệnh nhân đái tháo đường typ 2	2		Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1868			Tập 495; số đặc biệt tháng 10/2020; trang: 370-375	10/2020
27	Đánh giá Kết quả điều trị hội chứng thận hư nguyên phát giai đoạn tấn công tại bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An	6		Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1868			Tập 497; số đặc biệt tháng 12/2020; trang: 234-240	12/2020
28	Nghiên cứu các yếu tố liên quan đến loãng xương ở phụ nữ đến khám tại bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An	3		Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1868			Tập 497; số đặc biệt tháng 12/2020; trang: 192-197	12/2020

29	Khảo sát biến chứng hạ đường huyết trên bệnh nhân đái tháo đường tại bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An	4		Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1868			Tập 497; số đặc biệt tháng 12/2020; trang: 155-161	12/2020
30	Đánh giá đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng của bệnh nhân suy thận tại khoa nội tiết Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An	4		Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1868			Tập 497; số đặc biệt tháng 12/2020; trang: 169-175	12/2020
31	Thực trạng sử dụng thuốc dự phòng thuyên tắc huyết khối tĩnh mạch trên bệnh nhân phẫu thuật tại Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An	2	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1868			Tập 498; số 2; trang: 177-181	1/2021
32	Nghiên cứu các yếu tố liên quan đến rối loạn lipid máu ở bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối chạy thận nhân tạo chu kỳ	1	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1868			Tập 498; số 2; 210-214	1/2021
33	Nghiên cứu sự biến đổi huyết áp trong quá trình lọc máu ở bệnh	2	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1868			Tập 500; số 1; trang: 60-63	3/2021

	nhân chạy thận nhân tạo chu kỳ							
34	Microalbumin niệu và cá yếu tố liên quan ở bệnh nhân đái tháo đường typ 2	2	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1868			Tập 500; số 1; trang: 119-124	3/2021
35	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và một số yếu tố liên quan đến gan nhiễm mỡ không do rượu của bệnh nhân đến khám và điều trị tại bệnh viện Trường Đại học Y khoa Vinh năm 2020	4		Tạp chí Y dược học/ISSN: 2734-9209			Số 16 tháng 3/2021; trang: 155-159	3/2021
36	Kiến thức về lao kháng thuốc của bệnh nhân lao tại bệnh viện phổi Nghệ An	3		Tạp chí Y dược học/ISSN: 2734-9209			Số 16 tháng 3/2021; trang: 33-36	3/2021
37	Kết quả điều trị đau dây thần kinh tọa do thoát vị đĩa đệm bằng phương pháp điện châm kết hợp kéo giãn cột sống thắt lưng	2	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 501; số 1; trang: 153-156	4/2021
38	Đánh giá hiệu quả điều trị hội chứng cổ vai tay do thoái hóa đốt sống cổ bằng phương pháp	2	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 501; số 1; trang: 102-105	4/2021

	điện châm kết hợp xoa bóp bấm huyệt						
39	Tác dụng của tập Yoga lên huyết áp và một số chỉ số nhân trắc ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát độ 1	2	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866		Tập 501; số 2; trang: 73-77	4/2021
40	Hiệu quả lọc máu ở bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối chạy thận nhân tạo chu kỳ tại Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An	2	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866		Tập 501; số 2; trang: 127-130	4/2021
41	Đánh giá hiệu quả của phương pháp điện châm kết hợp siêu âm trị liệu trong điều trị thoái hóa khớp gối	3		Tạp chí Y dược học/ISSN: 2734-9209		Số 18 tháng 4/2021; trang: 60-63	4/2021
42	Kiến thức thực hành về vệ sinh tay thường quy của sinh viên điều dưỡng Trường đại học Y khoa Vinh	3		Tạp chí Y dược học/ISSN: 2734-9209		Số 18 tháng 4/2021; trang: 57-60	4/2021
43	Một số đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả chụp động mạch vành qua da ở bệnh nhân	2	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866		Tập 502; số 1; trang: 180-184	5/2021

	nhồi máu cơ tim cấp							
44	Kiến thức, thái độ và thực hành dinh dưỡng của bệnh nhân tăng huyết áp	2	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 502; số 2; trang: 125-130	5/2021
45	Các yếu tố liên quan đến biến đổi huyết áp trong quá trình lọc máu ở bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối chạy thận nhân tạo chu kỳ	2	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 503; số 1; trang: 181-185	6/2021
46	Khảo sát đặc điểm thiếu máu ở bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối lọc máu chu kỳ	2	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 503; số 2; trang: 193-198	6/2021
47	Nghiên cứu tình trạng dinh dưỡng ở bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối lọc máu chu kỳ tại Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An	1	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 504; số 1; trang: 243-247	7/2021
48	Khảo sát nồng độ acid uric huyết thanh ở bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối	1	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 504; số 2; trang: 147-151	7/2021

49	Đánh giá thực trạng sử dụng thuốc trên bệnh nhân ngoại trú cao tuổi bằng công cụ STOPP	2	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 504; số 2; trang: 192-198	7/2021
50	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và tình hình điều trị của bệnh nhân viêm khớp dạng thấp tại Bệnh viện Hữu nghị Đa khoa Nghệ An	1	X	Tạp chí Y học lâm sàng - Bệnh viện Trung ương Huế/ISSN: 1859-3895			Số 71/2021; trang: 41-49	8/2021
51	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng và cận lâm sàng của bệnh nhân viêm phổi mắc phải cộng đồng tại bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An	2	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 505; số 1; trang 219-223	8/2021
52	Nghiên cứu thực trạng sử dụng kháng sinh trong điều trị bệnh viêm phổi ở trẻ 2 tháng đến 5 tuổi tại Bệnh viện sản nhi Nghệ An năm 2021	2		Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 505; số 1; trang: 254-257	8/2021
53	Nghiên cứu thực trạng sử dụng kháng sinh trong điều trị viêm	1	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 505; số 2; trang: 271-276	8/2021

	phổ mắc phải cộng đồng tại bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An						
54	Nhận xét đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị bệnh nhân nhiễm nấm máu tại khoa hồi sức tích cực Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An	4		Tạp chí Y dược học học/ISSN: 2734-9209		Số 27 tháng 8/2021; trang: 5-8	8/2021
55	Tỷ lệ nhiễm papilomavirus (HPV) ở phụ nữ đã lập gia đình tại tỉnh Nghệ An năm 2020	8		Tạp chí Y học dự phòng/ISSN: 0868-2836		Tập 31; số 7-2021; trang: 47-54	7/2021
56	Thay đổi thực hành về dự phòng biến chứng cho người bệnh tăng huyết áp điều trị ngoại trú tại Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An năm 2021	3		Tạp chí Khoa học điều dưỡng/ISSN: 2615-9589		Tập 4; số 3; trang: 26-36	9/2021
57	Nghiên cứu nồng độ NT-pro BNP ở bệnh nhân suy tim do tăng huyết áp	2	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866		Tập 506; số 2; trang: 229-233	9/2021

58	Nghiên cứu rối loạn acid uric máu ở bệnh nhân tăng huyết áp nguyên phát	2	X	Tim mạch học Việt Nam/ISSN: 1859-2848			Số 98/2021; trang 99-106	10/2021
59	Rối loạn canxi, phospho ở bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối điều trị bảo tồn	1	X	Tạp chí Y học lâm sàng - Bệnh viện Trung ương Huế/ISSN: 1859-3895			Số 73/2021; trang: 55-61	10/2021
60	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và một số yếu tố nguy cơ đến mức độ nặng ở bệnh nhân thoát hoa khớp gối nguyên phát	2	X	Tạp chí Y học lâm sàng - Bệnh viện Trung ương Huế/ISSN: 1859-3895			Số 73/2021; trang: 99-106	12/2021
61	Nghiên cứu tính kháng kháng sinh của vi khuẩn gây viêm phổi ở trẻ 2 tháng đến 5 tuổi tại Bệnh viện sản nhi Nghê An năm 2021	2		Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 507; số 2; trang: 297-301	10/2021
62	Nghiên cứu rối loạn lipid máu ở người cao tuổi tăng huyết áp	2	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 508; số 1; trang: 169-174	11/2021
63	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và hiệu quả điều trị thoát vị đĩa đệm cột sống thắt lưng bằng tiêm	2	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 509; số 2; trang: 249-253	12/2021

	hydrocortison ngoài màng cứng							
64	Đặc điểm dịch tế học, lâm sàng, cận lâm sàng và kết quả điều trị bệnh đau bụng mạn tính trẻ em tại Bệnh viện Trường Đại học Y khoa Vinh năm 2021	2		Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 510; số 2; trang: 165-170	1/2022
65	Patient' Knowledge towards prevention of complications from hypertesion after health education intervention in Nghe An Friendship general hospital: A Quasi-experimental study	6		Tạp chí Khoa học điều dưỡng/ISSN: 2615-9589			Vol.5; No.01; pp: 93-100	2/2022
66	Nghiên cứu một số thông số của điện thế kích thích cảm giác thân thể trên bệnh nhân xơ cứng rải rác	2		Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 511; số 1; trang: 202-207	2/2022
67	Nghiên cứu tính kháng kháng sinh của một số loài vi khuẩn gây bệnh	4		Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 512; số 1; trang: 181-187	3/2022

	phân lập được tại Bệnh viện sản nhi Nghệ An năm 2021							
68	Rối loạn lipid máu và nguy cơ tim mạch ở bệnh nhân Đái tháo đường typ 2	2	X	Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 513; số 1; trang: 146-150	4/2022
69	Phân tích thực trạng báo cáo phản ứng có hại của thuốc tại Bệnh viện sản nhi Nghệ An giai đoạn 2020-2021	4		Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 513; số 1; trang: 222-227	4/2022
70	Nhận xét kết quả ngắn hạn của phương pháp bít ống động mạch bằng dụng cụ qua da ở trẻ em tại Bệnh viện sản nhi Nghệ An	4		Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 513; số 2; trang: 52-56	4/2022
71	Kiến thức, thực hành chăm sóc của các bà mẹ có con dưới 5 tuổi bị tiêu chảy cấp tại bệnh viện sản nhi Nghệ An năm 2021	2		Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 513; số 2; trang: 188-192	4/2022
72	Nhận xét hình ảnh nội soi và đặc điểm mô bệnh học viêm dạ dày mạn tính nhiễm	3		Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 514; số 1; trang: 112-115	5/2022

	Helicobacter Pylori ở trẻ em tại Bệnh viện sản nhi Nghệ An							
73	Đặc điểm lâm sàng và các yếu tố nguy cơ viêm tai giữa ứ dịch tái diễn ở trẻ em sau đặt ống thông khí tại Bệnh viện sản nhi Nghệ An	3		Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 514; số 1; trang: 40-44	5/2022
74	Nghiên cứu chỉ số huyết áp tâm thu cổ chân - cánh tay ở bệnh nhân bệnh thận mạn giai đoạn cuối lọc máu chu kỳ	3		Tạp chí Y học lâm sàng - Bệnh viện TW Huế/ISSN: 1859-3895			Số 79-2022; trang: 58-63	5/2022
75	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và bước đầu điều trị viêm gan do Cytomegalovirus (CMV) ở trẻ em tại Bệnh viện sản nhi Nghệ An	3		Y học cộng đồng/ISSN: 2354-0613			Số đặc biệt (2022); trang: 124-129	8/2022
76	Hiệu quả điều trị thiếu máu thiếu sắt ở trẻ em dưới 5 tuổi tại khoa khám bệnh, Bệnh viện sản nhi Nghệ An	3		Y học cộng đồng/ISSN: 2354-0613			Số đặc biệt (2022); trang: 116-122	8/2022

77	Nhận xét kết quả phẫu thuật Crossen trong điều trị sa sinh dục tại Bệnh viện sản nhi Nghệ An	4		Y học cộng đồng/ISSN: 2354-0613			Tập 63; số 6; trang: 136-141	10/2022
78	Kiến thức và thái độ thực hành chăm sóc của bà mẹ về bệnh hen phế quản ở trẻ em tại Bệnh viện đa khoa Thành phố Vinh	2		Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 523; số 2; trang: 292-295	2/2023
79	Điều trị vàng da sơ sinh bằng ánh sáng xanh và một số giải pháp phòng biến chứng trong quá trình điều trị	3		Y học Việt Nam/ISSN: 1859-1866			Tập 525; số 2; trang: 342-346	4/2023
80	Nghiên cứu một số yếu tố liên quan đến thời gian chuyển dạ của sản phụ tại Bệnh viện hữu nghị đa khoa Nghệ An năm 2022	3		Y học cộng đồng/ISSN: 2354-0613			Tập 64; số: special issue 4; trang: 68-75	6/2023
81	Đối chiếu bảng điểm GERDQ với hình ảnh nội soi trong bệnh lý GERD tại Bệnh viện Trường Đại học Y khoa Vinh	2		Y học cộng đồng/ISSN: 2354-0613			Tập 64; số: special 12; trang: 18-24	12/2023

82	Đặc điểm dịch tễ, lâm sàng, cận lâm sàng người bệnh sán lá gan lớn tại Trung tâm kiểm soát bệnh tật Nghệ An năm 2023	5		Y học cộng đồng/ISSN: 2354-0613			Tập 64; số: special 12; trang: 64-72	12/2023
83	Thực trạng chất lượng nước mặt và một số yếu tố liên quan tại thành phố Vinh và vùng lân cận tỉnh Nghệ An năm 2022	3		Y học cộng đồng/ISSN: 2354-0613			Tập 64; số: special 12; trang: 81-90	12/2023
84	Kiến thức, thái độ về phòng, chống bệnh đậu mùa khỉ và một số yếu tố liên quan của khách hàng Việt Nam nhập cảnh tại cửa khẩu quốc tế Lao bảo, Quảng trị năm 2023	3		Y học cộng đồng/ISSN: 2354-0613			Tập 64; số: special 12; trang: 130-138	12/2023
85	Khảo sát tình hình sử dụng thuốc kháng sinh trong điều trị ngoại trú các bệnh viêm tai mũi họng tại Bệnh viện Trường Đại học Y khoa Vinh năm 2022	4	X	Y học cộng đồng/ISSN: 2354-0613			Tập 65; số 4; trang: 290-297	6/2024

- Trong đó, bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín sau khi được cấp bằng TS: 03 bài (bài số 15, bài số 16 và bài số 17).

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích: Không

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1				
2				
...				

- Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế: Không

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				
2				

- Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS:.....

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học

- Tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo ngành Y khoa, Cử nhân điều dưỡng tại Trường Đại học Y khoa Vinh.

- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo Bác sĩ chuyên khoa 1 chuyên ngành Nội khoa và thạc sỹ Y tế công cộng tại Trường Đại học Y khoa Vinh.

TT	Chương trình đào tạo	Vai trò (Chủ trì/tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế
1	Y đa khoa	Tham gia	QĐ số 291/QĐ-ĐHYKV ngày 14/4/2017 của Hiệu trưởng Trường ĐHYK Vinh về việc thành lập Hội đồng xây dựng ,	Trường Đại học Y khoa Vinh	QĐ số 712/QĐ-ĐHYKV ngày 3/8/2017 của Hiệu trưởng Trường ĐHYK Vinh về việc Ban hành

			giám sát, rà soát chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, đề cương học phần ngành Y đa khoa và cử nhân điều dưỡng		chương trình giáo dục Y khoa bậc đại học hệ chính quy
2	Cử nhân Điều dưỡng	Tham gia	QĐ số 291/QĐ-ĐHYKV ngày 14/4/2017 của Hiệu trưởng Trường ĐHYK Vinh về việc thành lập Hội đồng xây dựng, giám sát, rà soát chuẩn đầu ra, chương trình đào tạo, đề cương học phần ngành Y đa khoa và cử nhân điều dưỡng	Trường Đại học Y khoa Vinh	QĐ số 715/QĐ-ĐHYKV ngày 4/8/2017 của Hiệu trưởng Trường ĐHYK Vinh về việc Ban hành chương trình giáo dục Điều dưỡng bậc đại học hệ chính quy
3	Y đa khoa	Tham gia	QĐ số 159/QĐ-ĐHYKV ngày 15/2/2019 của Hiệu trưởng Trường ĐHYK Vinh về việc thành lập Ban xây dựng chương trình đào tạo ngành Y đa khoa và cử nhân Điều dưỡng	Trường Đại học Y khoa Vinh	QĐ số 649/QĐ-ĐHYKV ngày 10/8/2019 của Hiệu trưởng Trường ĐHYK Vinh về việc Ban hành chương trình đào tạo ngành Y khoa bậc đại học hệ chính quy
4	Cử nhân điều dưỡng	Tham gia	QĐ số 159/QĐ-ĐHYKV ngày 15/2/2019 của Hiệu trưởng Trường ĐHYK Vinh về việc thành lập Ban xây dựng chương trình đào tạo ngành Y đa khoa và cử nhân Điều dưỡng	Trường Đại học Y khoa Vinh	QĐ số 650/QĐ-ĐHYKV ngày 10/8/2019 của Hiệu trưởng Trường ĐHYK Vinh về việc Ban hành chương trình đào tạo ngành cử nhân Điều dưỡng bậc đại học hệ chính quy

5	Bác sĩ CK1 chuyên ngành Nội khoa	Tham gia	QĐ số 736/QĐ- ĐHYKV ngày 07/8/2017 của Hiệu trưởng Trường ĐHYK Vinh về việc thành lập Tổ xây dựng đề án và soạn thảo chương trình đào tạo chuyên khoa cấp I chuyên ngành nội khoa	Trường Đại học Y khoa Vinh	QĐ số 39/QĐ- ĐHYKV ngày 23/01/2018 của Hiệu trưởng Trường ĐHYK Vinh về việc Ban hành chương trình đào chuyên khoa cấp 1 chuyên ngành Nội khoa
6	Thạc sĩ Y tế công cộng	Tham gia	QĐ số 559/QĐ- ĐHYKV ngày 28/7/2020 của Hiệu trưởng Trường ĐHYK Vinh về việc thành lập tổ xây dựng đề án và soạn thảo chương trình đào tạo ngành Y tế công cộng, trình độ thạc sĩ.	Trường Đại học Y khoa Vinh	QĐ số 839/QĐ- ĐHYKV ngày 15/10/2020 của Hiệu trưởng Trường ĐHYK Vinh về việc Ban hành chương trình đào tạo ngành Y tế công cộng, trình độ thạc sĩ.

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học thay thế:
Đã đủ theo tiêu chuẩn quy định.

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Nghệ An, ngày 15 tháng 6 năm 2024

Người đăng ký



Nguyễn Văn Tuấn